

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 794 /2023/HSPT
Ngày 13/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hồng Sơn;
Các Thẩm phán: Ông Điều Văn Hằng;
Ông Nguyễn Phan Nam.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Cảnh Duy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Minh Yến và bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 13 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh VP, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 646/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Văn K và đồng phạm bị xét xử sơ thẩm về tội “Giết người”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 646/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh VP.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Hoàng Văn K, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn ĐM, xã YD, huyện TĐ, tỉnh VP; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Kim L và con bà Trần Thị T1; bị cáo có vợ và có 03 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 46 ngày 31/5/2019 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/11/2021 đến nay (có mặt).

2. Đặng Văn N1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn ĐỎ, xã YD, huyện TĐ, tỉnh VP; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đặng Văn H1 và con bà Trần Thị N2; bị cáo có vợ và có 03 con (con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2020); chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/11/2021 đến nay (có mặt).

*** Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Hoàng Văn K:** Luật sư Nguyễn Thị Kim Q1 - Công ty luật TNHH TY, Đoàn luật sư tỉnh VP (có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn N1:** Luật sư Vũ Văn D - Công ty luật TNHH VD và Cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh VP (có mặt).

Ngoài ra, vụ án còn có các bị cáo khác, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh VP, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20/11/2021, có 16 người bao gồm:

Hoàng Văn K, Trương Văn H2, Đặng Văn N1, Lê Văn H3, Lê Văn M1, Đặng Văn Q2, Phạm Văn M2, Trương Văn T2, Ngô Quang C1, Lê Văn T3, Trần Văn V, Tạ Văn B, Đào Mạnh C2, Phạm Văn Q3, Trần Hồng Q4 và Lê Văn T4 đều ở xã YD, huyện TĐ, tỉnh VP chia thành nhiều nhóm, mỗi nhóm khoảng 02 đến 05 người, mỗi người đi một xe máy mang theo máy kích giun từ xã YD, huyện TĐ, tỉnh VP đi đánh bắt giun ở xã MC, huyện BV, HN (giáp xã MC, huyện BV là xã TC, huyện VT, tỉnh VP).

Đến khoảng hơn 04 giờ ngày 21/11/2021, mọi người bắt đầu nghỉ không đánh giun nữa, lần lượt đi lên bờ đê thuộc xã TC, huyện VT, tỉnh VP để nghỉ ngơi và đợi nhau cùng về; lúc này Phạm Văn Q3 trên đường đi lên bờ đê đã gặp Hoàng Văn K và Lê Văn H3 ở bờ đập gần đê thì nghe thấy K, H3 nói vừa bị nhóm người xã MC chém máy kích giun. Q3 hỏi có ai bị sao không thì H3, K nói không bị sao. Sau đó H3, K và Q3 cùng đi lên bờ đê.

Tại bờ đê thuộc xã TC, huyện VT, Phạm Văn Q3 thấy nhóm người đánh giun cùng xã đứng nghỉ thì Q3 không nghỉ mà điều khiển xe máy rẽ về phía cầu Vĩnh Thịnh đi về cân giun trước tại nhà bà Nguyễn Thị N3 ở thôn Đại Lữ, xã ĐI, huyện LT, VP. Lúc này Hoàng Văn K và Lê Văn H3 ở lại nghỉ, chờ số người xã YD cùng đi kích giun lên cùng về. Hoàng Văn K tiếp tục kể lại cho một số người đi kích giun cùng về với K việc bị người lạ chém vào máy kích giun thì Lê Văn M1 cũng nói là mấy ngày trước M1 cũng bị người dân đuổi không cho kích giun. Lúc nghỉ tại bờ đê cùng với K còn có 08 người nữa gồm: Lê Văn H3, Đặng Văn N1, Trương Văn H2, Lê Văn M1, Trần Văn V, Lê Văn T4, Đặng Văn Q2 và Trần Hồng Q4. Hoàng Văn K nói với cả nhóm là có lần K đã gặp nhóm người ở xã MC sang bán giun cho gia đình anh Trần Văn T5 ở thôn TL, xã ĐI, huyện LT, tỉnh VP nên cả nhóm không đánh giun ở bãi giun này nữa mà về đoạn đường thuộc xã ĐI rình chặn người từ xã MC sang để đánh thì H3, N1, H2, M1, V, T4, Đặng Văn Q2 đều đồng ý (riêng Trần Hồng Q4 có nghe thấy việc K rủ cả nhóm như đã nêu trên nhưng Q4 đi về trước). Sau khi mọi người đi đánh giun đã lên bờ đê thì cả nhóm bảo nhau về theo tuyến đường đi từ VT qua xã ĐI, LT rồi về xã YD, huyện TĐ.

Trên đường đi Trần Hồng Q4 thấy nhóm người đánh giun đi chậm nên Trần Hồng Q4 đã đi xe nhanh hơn về đợi ở cây xăng thôn ĐL, xã ĐL, huyện LT.

Lúc này Phạm Văn Q3 đi xe máy về trước đến nhà bà Nguyễn Thị N3 ở thôn ĐL, xã ĐL, huyện LT để bán giun nhưng khi đến nơi Q3 gọi điện thoại thì bà N3 nói đang bị ốm nghỉ, không mua giun nên Q3 gọi điện thoại cho Hoàng Văn K đang trên đường về khu vực Cầu Gạo, xã ĐL. Q3 nói: “Sao nhà bà N3 không mua giun mà K không thông báo cho Q3 biết” thì K nói: “Em không biết” rồi tắt máy. Phạm Văn Q3 đi ra gầm cầu cao tốc đầu thôn Đại Lữ, xã ĐL, huyện LT và gọi điện thoại cho Trần Hồng Q4 thì biết Trần Hồng Q4 đi trước đang đứng ở cây xăng thôn ĐL, xã ĐL nên Q3 rủ Trần Hồng Q4 đi đến chỗ Q3 để cùng về. Q3 gọi điện thoại cho Đặng Văn Q2 hỏi Đặng Văn Q2 đã đi đến đâu rồi thì Q2 nói mọi người đang đi gần đến cầu Gạo. Q3 rủ Trần Hồng Q4 về trước nhưng do Trần Hồng Q4 mới đi đánh giun nên bảo Q3 đi ra cầu gạo để gặp nhóm kích giun cùng về thì Q3 đồng ý.

Đối với nhóm 14 người gồm có: Hoàng Văn K, Trương Văn H2, Đặng Văn N1, Lê Văn H3, Lê Văn M1, Đặng Văn Q2, Phạm Văn M2, Trương Văn T2, Ngô Quang C1, Lê Văn T3, Trần Văn V, Tạ Văn B, Đào Mạnh C2 và Lê Văn T4 khi đi về qua cầu Gạo thì K dẫn mọi người rẽ phải đi theo đường ven sông Phó Dáy đến ngã ba thuộc địa phận thôn TL, xã ĐL, huyện LT thì K bảo mọi người dừng lại chờ người ở xã MC, huyện BV, HN đến để đánh vì K biết người bên xã MC thường sẽ đi qua vị trí này để rẽ vào nhà anh Trần Văn T5 ở thôn TL, xã ĐL, huyện LT (cách đó khoảng 500 m) để bán giun. Trên đường đi đến ngã ba thôn TL, xã ĐL, K gọi điện thoại cho Trần Hồng Q4 và hướng dẫn Trần Hồng Q4 đi vào đường hướng về nhóm đánh giun. Khi từ gầm cầu Cao tốc HN – LC đến cầu Gạo, Phạm Văn Q3 không gặp người nào trong nhóm đi kích bắt giun nên Q3 gọi điện cho Trần Hồng Q4 thì được Trần Hồng Q4 chỉ dẫn đi vào đường hướng về phía nhóm đánh giun. Mọi người đứng rải rác theo từng nhóm tại khu vực ngã ba thôn TL được một lúc thì Đặng Văn Q2 nhận được cuộc gọi điện thoại của Phạm Văn Q3 nói về việc Q3 thấy có hai người đi xe máy giống như người từ xã MC, huyện BV, thành phố HN sang cân giun đang đi về phía Đặng Văn Q2 nên Đặng Văn Q2 nói với cả nhóm là: “Hình như có người bên MC sang cân giun” thì cả nhóm 08 người gồm: K, N1, H3, M1, T4, Trương Văn H2, Đặng Văn Q2, V đều đi bộ từ chỗ dựng xe đến chỗ đoạn đường ngã ba thuộc thôn TL, xã ĐL đứng chờ để chặn đánh hai người nghi là người ở xã MC, BV, HN. Những người còn lại gồm: Phạm Văn M2, Trương Văn T2, Ngô Quang C1, Lê Văn T2, Trần Văn V, Tạ Văn B, Đào Mạnh C2 ngồi nghỉ tại xe máy của mình mà không đến khu vực ngã ba và không tham gia gì. Trong khi chờ hai người từ xã MC tới, các đối tượng chuẩn bị hung khí, trong đó Hoàng Văn K cầm 01 dao dài 60 cm, chuôi dao dài 36 cm, lưỡi dao cong hình liềm dài 24 cm; Lê Văn M1 chặt cây xoan ở lề đường làm gậy; Trần Văn V chuẩn bị gậy tre, đèn pin; Lê Văn H3 và Trương Văn H2 bẻ cây sắn làm gậy; Đặng Văn Q2 chặt cây bờ rào làm gậy nhưng sau đó không sử dụng mà vứt bỏ do thấy nhóm đông người; Lê Văn T4 bẻ cây sắn làm gậy; Đặng Văn N1 dùng chân tay không. Nhóm của K gồm 8 người dàn thành hai hàng để chặn đánh người bên MC, BV, HN sang cân giun.

Một lúc sau có hai người ở xã MC, huyện BV, HN đi 02 xe máy đến là anh Nguyễn Danh H4 điều khiển xe máy BKS: 30X4-8615 đi trước, còn anh Nguyễn Tài H2 điều khiển xe máy BKS: 88L1-378.67 đi theo sau, cùng đi về phía nhà anh

Trần Văn T5 ở thôn TL, xã ĐL, huyện LT, tỉnh VP để cân giun. Khi đi đến khu vực ngã ba thôn TL gần nhà anh T5 nơi nhóm K gồm 8 người đang rình, phục thì xe của các anh Nguyễn Danh H4, Nguyễn Tài H2 bị K, N1, H3, M1, V, T4, Trương Văn H2, Đặng Văn Q2 chặn dừng xe lại. Hoàng Văn K bảo anh Nguyễn Tài H2 và anh Nguyễn Danh H4 tắt đèn xe máy đi thì anh H2 và anh H4 sợ hãi nên đã tắt đèn của cả 02 xe máy, lúc này do trời tối không có đèn xe máy của anh H2 và anh H4 nên Trần Văn V dùng đèn pin soi vào biển số xe của anh Nguyễn Tài H2 và nói: “Biển 30 đây rồi”. Thấy V nói vậy thì nhóm của K đều xác định chính xác các anh Nguyễn Tài H2, Nguyễn Danh H4 là người từ xã MC sang nên K, N1, H3, M1, V, T4, Trương Văn H2, Đặng Văn Q2 cùng lao vào đánh anh H4 và anh H2. Đặng Văn Q2 dùng tay tát một cái vào đầu của anh Nguyễn Danh H4, đồng thời cùng lúc này K dùng dao dạng liềm (lưỡi dao cong hình lưỡi liềm) chém một phát mạnh từ trên xuống dưới vào đầu anh Nguyễn Danh H4 nhưng do anh H4 đang đội mũ bảo hiểm nên trúng vào mũ bảo hiểm làm vỡ, rách lớp vỏ nhựa mũ bảo hiểm. N1, H3, M1, V, T4, Trương Văn H2 vây quanh đánh anh H2 và anh H4 làm xe máy của 02 anh này bị đổ. Anh H4 và anh H2 vùng bỏ chạy thì bị K, N1, H3, M1, T4, Trương Văn H2, Đặng Văn Q2, V đuổi đánh ở phía sau. Chạy được một đoạn, anh H4 và anh H2 chạy tách thành 2 hướng thì lúc này nhóm K cũng tách làm 02 nhóm để tiếp tục đuổi đánh, trong đó K, N1, H3, M1, Trương Văn H2 đuổi theo anh Nguyễn Tài H2; V soi đèn cho các đối tượng đuổi đánh rồi V cùng T4, Đặng Văn Q2 đuổi anh Nguyễn Danh H4. Lê Văn M1 cầm gậy xoan đã chuẩn bị từ trước ném vào người anh Nguyễn Tài H2 rồi quay sang cùng với Đặng Văn Q2, Trần Văn V1 và Lê Văn T4 đuổi theo anh Nguyễn Danh H4. Khi đuổi kịp anh Nguyễn Tài H2 thì H3, Trương Văn H2 cầm gậy sắn, Đặng Văn N1 dùng chân tay không đánh anh Nguyễn Tài H2 làm anh Nguyễn Tài H2 ngã ngổ xuống đường, hai tay ôm đầu thì Hoàng Văn K cầm dao dạng liềm chạy đến chém một phát vào đầu anh Nguyễn Tài H2 làm anh Nguyễn Tài H2 kêu lên và gục xuống đường; ở vị trí gần đó V dùng đèn pin soi cho Đặng Văn Q2 dùng chân tay đánh vào người anh H4, còn Lê Văn M1 và Lê Văn T4 dùng gậy sắn vụt trúng vào người anh Nguyễn Danh H4; anh H4 vùng bỏ chạy thoát xuống cánh đồng. Sau đó, K, N1, H3, M1, V, T4, Trương Văn H2, Đặng Văn Q2 đi bộ quay lại vị trí để xe rồi bảo nhau đi về thì lúc này Phạm Văn Q3 mới đi đến khu vực ngã ba thấy 02 xe máy đổ trên mặt đường và nhóm người đi đánh giun đang lấy xe về nên cũng về theo.

Anh Nguyễn Tài H2 bị thương đã gọi điện thoại và được các anh Trần Văn T5, Nguyễn Danh H4 đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh VP sau đó chuyển đến Bệnh viện hữu nghị Việt Đức rồi chuyển về Bệnh viện đa khoa Sơn Tây, HN tiếp tục điều trị đến ngày 23/11/2021 thì tử vong; còn anh Nguyễn Danh H4 chỉ bị thương tích nhẹ.

Kết quả giám định:

1. Đối với anh Nguyễn Tài H2: Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 391/TgT ngày 22/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh VP đã kết luận: Vết thương vùng thái dương phải; Vết mổ vùng trán đỉnh thái dương; Chảy máu dưới nhện, dưới màng cứng, vỡ xương đỉnh phải; Ổ đọng dập não, tụ máu nhu mô não, giãn não trái và thoát vị thái dương phải chưa xác định được di chứng; Cơ chế hình

thành vết thương: Có thể do vật sắc có cạnh tù gây nên; Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 45%.

- Ngày 23/11/2021, sau khi anh Nguyễn Tài H2 tử vong. Ngày 06/01/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh VP có Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 93/KLGD-PC09-PY, kết luận: Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Tài H2 là do chấn thương sọ não.

- Ngày 04/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh VP có Kết luận giám định số 3167/KLGD, kết luận: Không phát hiện thành phần chất ma túy trong mẫu chất lỏng ghi là mẫu máu của tử thi Nguyễn Tài H2.

- Ngày 15/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh VP có Kết luận giám định số 3245/KLGD, kết luận: Không phát hiện thấy có cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng ghi là mẫu máu của tử thi Nguyễn Tài H2.

- Ngày 23/12/2021, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có Bản kết luận giám định mô bệnh học và độc chất phủ tạng số 8679/C09-TT1- P4, kết luận: Hình ảnh xuất huyết màng mềm, dập não đang thoái triển; cơ tim thoái hóa thiếu dưỡng; các tạng phù, xung huyết; Độc chất: Trong mẫu phủ tạng của tử thi Nguyễn Tài H2 gửi giám định không tìm thấy các độc chất thường gặp.

Ngày 17/12/2021, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có Bản kết luận giám định số 8676/C09-TT3 đối với chất màu nâu đỏ thu giữ tại hiện trường và giám định đối với con dao hình liềm mà Hoàng Văn K đã cầm chém vào đầu anh H2, kết luận: Dấu vết màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường là máu người và là máu của tử thi Nguyễn Tài H2; trên phần lưỡi của chiếc liềm gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết tế bào người.

2. Đối với anh Nguyễn Danh H4: Ngày 29/11/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh VP có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 412/TgT, kết luận: Trên cơ thể không để lại dấu vết thương tích, xếp 00%.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:

1. Các đồ vật, tài sản đã tạm giữ, kiểm tra và xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57, màu bạc, bên trong có lắp 01 thẻ sim và 01 xe mô tô BKS: 88L1-378.67, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn trắng cũ, đăng ký xe mang tên Phan Văn Công - SN 1996, trú tại xã Tứ Trung, huyện VT, tỉnh VP. Kết quả điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp chiếc điện thoại và xe này là của anh Nguyễn Danh H4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, bên trong có lắp 01 thẻ sim và 01 xe mô tô BKS: 30X4-8615, nhãn hiệu YAMAHA, màu đỏ-đen, đã cũ. Kết quả điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe máy này là anh Nguyễn Tài H2.

2. Các đồ vật, hung khí, phương tiện gây án bao gồm:

- 01 đèn pin, loại đèn pin đội đầu, màu đồng, có dây đeo bằng vải màu cam; 01 đoạn dây tre dài 80cm, đường kính gốc 2,5cm. V đã sử dụng đèn pin này để soi biển số xe của anh Nguyễn Tài H2 và soi đèn cho nhóm của V đuổi đánh anh Nguyễn Danh H4, không còn giá trị sử dụng.

- 01 mũ bảo hiểm, kiểu mũ nửa đầu, màu xanh rêu, vành mũ có KT (27 x 22,5)cm, đã cũ của anh Nguyễn Danh H4, không còn giá trị sử dụng.

- 01 mũ bảo hiểm, kiểu mũ nửa đầu, màu đen, có dán logo Manchester United, vành mũ có KT (22 x 19)cm, đã cũ của anh Nguyễn Tài H2.

- 01 đoạn gậy xoan tươi dài 90cm, đường kính 2,5cm, một đầu vát gọn, một đầu gãy nhám nhỏ; 01 đoạn gậy tre dài 80cm, đường kính gốc 2,5cm; 01 đoạn gậy xoan tươi dài 84,5cm, đường kính 2,5cm, hai đầu vát gọn; 03 đoạn gậy sắn tươi có kích thước lần lượt là (54 x 2,8)cm, (49 x 3)cm và (42 x 1,7)cm; 01 dao (có lưỡi dao hình cong dạng liềm) của Hoàng Văn K. Đều là hung khí gây án và mẫu còn lại sau giám định được niêm phong theo Kết luận giám định số: 8676/C-TT3 ngày 17/12/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an.

3. Các đồ vật, tài sản không phải là vật chứng của vụ án, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh VP đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 45 ngày 23/12/2022 trả lại các đồ vật, tài sản cho các chủ sở hữu.

4. Các tài sản, đồ vật còn lại (điện thoại di động và xe máy), là tài sản chung của gia đình và tài sản riêng của các bị cáo bao gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu xanh đen; 01 xe mô tô BKS: 88S2 - 0273 của Nguyễn Thị Huệ (là vợ của Hoàng Văn K).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu bạc của Đặng Văn Q2.

- 01 xe mô tô BKS: 88E1-103.57, đăng ký tên Đặng Văn N1.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu bạc và 01 xe mô tô BKS: 88H6 - 0500 của Trương Văn H2.

- 01 xe mô tô BKS: 88E1-176.85 của Đặng Văn N1.

- 01 xe mô tô BKS: 88E1-246.91 của Lê Văn H3.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37, màu hồng và 01 xe mô tô BKS: 88E1-138.77 của Lê Văn M1.

- 01 xe mô tô BKS: 88H3 - 9638, của Nguyễn Thị Sinh (là vợ Lê Văn T4).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu bạc và 01 xe mô tô BKS: 88S8 - 1099, của Trần Văn V.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74, màu đen của Phạm Văn Q3.

Về bồi thường dân sự: Ông Nguyễn Tài L1 (là bố đẻ của bị hại Nguyễn Tài H2) yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 800.000.000đ (mỗi bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ), số tiền này gồm các khoản cụ thể đó là: Chi phí nuôi dưỡng, chu cấp việc ăn học cho 02 cháu Nguyễn Thị Vân A, sinh 19/8/2005 và Nguyễn Tài K1, sinh 03/4/2009 (là con đẻ của anh Nguyễn Tài H2) số tiền: 300.000.000đ; Chi phí mai táng: 50.000.000đ; Chi phí cấp dưỡng cho ông Nguyễn Tài L1 và bà Nguyễn Thị S (là bố mẹ đẻ của anh Nguyễn Tài H2) số tiền: 300.000.000đ; Chi phí bồi thường về tinh thần số tiền: 125.000.000đ.

Cơ quan điều tra đã thông báo cho gia đình các bị cáo (có một số gia đình bị cáo đã nộp tiền tại cơ quan điều tra để bồi thường dân sự cho gia đình anh Nguyễn

Tài H2 được tổng số là 127.000.000đ. Cụ thể: Ông Trần Đức V1 (là bố Trần Văn V) giao nộp 20.000.000đ; Bà Nguyễn Thị S (là vợ Lê Văn T4) giao nộp 20.000.000đ; Bà Đặng Thị H2 (là mẹ Lê Văn H3) giao nộp 30.000.000đ; Bà Trần Thị T6 (là vợ Lê Văn M1) giao nộp 30.000.000đ; Bà Lý Thị H5 (là vợ Đặng Văn N1) giao nộp 20.000.000đ; Bà Nguyễn Thị S (là vợ Đặng Văn Q2) nộp 7.000.000đ.

Quá trình điều tra đã xác định, trong vụ án này còn có:

- Phạm Văn Q3 đã gọi điện thoại cho Đặng Văn Q2 báo cho Q2 biết việc Q3 thấy 02 người ở xã MC, huyện BV, HN đang đi sang xã ĐI, huyện LT, tỉnh VP cân giun. Sau đó, Đặng Văn Q2 đã thông báo cho nhóm K và các bị cáo khác biết chặn đánh anh Nguyễn Tài H2 và Nguyễn Danh H4, gây ra hậu quả anh Nguyễn Tài H2 bị tử vong. Tuy vậy, kết quả điều tra xác định Q3 gọi điện thoại cho Đặng Văn Q2 không có mục đích để đánh anh Nguyễn Tài H2 và Nguyễn Danh H4. Hơn nữa, tại đề xá TC, khi Hoàng Văn K rủ cả nhóm về phục đánh 02 người ở xã MC thì Q3 không có mặt ở đó do đã về trước nên Q3 không biết việc này. Q3 cũng không tham gia đánh các anh H4, H2 nên không đủ căn cứ quy kết Q3 đồng phạm giúp sức với nhóm của K.

- Đối với Trần Hồng Q4 là người có mặt trên đề khi Hoàng Văn K khởi xướng rủ cả nhóm về phục đánh 02 người ở MC. Tuy vậy, Trần Hồng Q4 không tham gia câu nói gì khi K khởi xướng, Trần Hồng Q4 về trước mà không đi cùng với nhóm của K; Trần Hồng Q4 cũng không tham gia phục đánh 02 người ở MC; khi Trần Hồng Q4 gặp nhóm của K tại xã ĐI thì sự việc đánh các anh H2, H4 đã xong. Do đó, Trần Hồng Q4 không đồng phạm giúp sức cho nhóm của K.

- Đối với 06 người bao gồm: Phạm Văn M2, Trương Văn T2, Ngô Quang C1, Lê Văn T3, Tạ Văn B, Đào Mạnh C2 đều là người đi đánh giun từ đêm 20/11/2022 đến khoảng 04 giờ sáng ngày 21/11/2022 với các bị cáo trong vụ án, 06 người này không tham gia chặn xe, không tham gia đánh, không có lời nói kích động gì và cũng không nhìn thấy và không biết rõ việc nhóm của K đánh, chém các anh H2, H4 như thế nào. Do đó, 06 người này không đồng phạm giúp sức cho nhóm của K nên không xử lý về hình sự đối với 06 người này là đúng quy định của pháp luật.

* Cáo trạng số 31/CT-VKS-P2 ngày 28 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh VP đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn K, Trương Văn H2, Đặng Văn N1, Lê Văn H3, Lê Văn M1, Đặng Văn Q2, Trần Văn V và Lê Văn T4 về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh VP đã quyết định:**

1. Về tội danh:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn K, Đặng Văn N1 phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Văn K tù Chung thân về tội “Giết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 21/11/2021.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đặng Văn N1 14 (mười bốn) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 21/11/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/5/2023, bị cáo Hoàng Văn K, Đặng Văn N1 kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 17/5/2023, bị cáo Lê Văn M1 kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 09/8/2023, bị cáo Lê Văn M1 đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo nên Tòa án đã đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lê Văn M1.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn K: Bị cáo phạm tội do bột phát vì thiếu hiểu biết pháp luật, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, tại cấp sơ thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường được 4.000.000 đồng cho phía gia đình người bị hại, được đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù gia đình bị cáo Hoàng Văn K có hoàn cảnh rất khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo nhưng để thể hiện sự chấp hành pháp luật, ăn năn hối cải nên bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong toàn bộ các khoản thuộc trách nhiệm của bị cáo cho phía gia đình người bị hại như bản án sơ thẩm đã tuyên; đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo mức hình phạt có thời hạn để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Văn N1: Đồng ý với tội danh và điều luật áp dụng do Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đánh giá bị cáo có vai trò đồng phạm, bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, tại cấp sơ thẩm bị cáo tác động gia đình bồi thường được 24.000.000 đồng cho phía gia đình người bị hại. Đồng thời, tại phiên tòa hôm nay, mặc dù gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nhưng để thể hiện sự chấp hành pháp luật, ăn năn hối cải nên bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong toàn bộ các khoản thuộc trách nhiệm của bị cáo cho phía gia đình người bị hại như bản án sơ thẩm đã tuyên, bản thân bị cáo chỉ dùng tay chân đâm đá người bị hại; đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm hình phạt cho các bị cáo.

- *Đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn gửi Hội đồng xét xử thể hiện quan điểm:* Đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho các bị cáo bởi lẽ các bị cáo Hoàng Văn K, Đặng Văn N1 mặc dù gia đình có hoàn cảnh rất khó khăn, là hộ nghèo nhưng đã tác động gia đình bồi thường xong toàn bộ các khoản tiền cho phía gia đình người bị hại như bản án sơ thẩm đã tuyên; đồng thời, các bị cáo cũng đã thể hiện sự ăn năn hối cải, tuân thủ chấp hành pháp luật, với tinh thần nhân đạo thì

đại diện hợp pháp cho người bị hại xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn K, Đặng Văn N1, giảm hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm được trở về với gia đình hòa nhập xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm thấy có tình tiết mới như: Đã bồi thường xong toàn bộ khoản tiền bồi thường cho gia đình người bị hại như bản án sơ thẩm tuyên; đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm đại diện hợp pháp của người bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là hộ cận nghèo. Do đó, để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn K, giảm hình phạt cho bị cáo; đối với bị cáo Đặng Văn N1 mặc dù có tình tiết mới nhưng mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo thấy là phù hợp nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N1.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của đại diện hợp pháp của người bị hại, của Luật sư và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh VP, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh VP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn K, Đặng Văn N1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện tội phạm; lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản khám nghiệm hiện trường; các kết luận giám định pháp y về tử thi bị hại; các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn kết hợp với kết quả xét hỏi, thẩm vấn, tranh luận tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 20 giờ ngày 20/11/2021, có 16 người cùng ở xã Yên Dương, huyện TĐ, tỉnh VP, gồm có: Hoàng Văn K, Trương Văn H2, Đặng Văn N1, Lê Văn H3,

Lê Văn M1, Đặng Văn Q2, Phạm Văn M2, Trương Văn T2, Ngô Quang C1, Lê Văn T3, Trần Văn V, Tạ Văn B, Đào Mạnh C2, Phạm Văn Q3, Trần Hồng Q4, Lê Văn T4 mỗi người đi một xe máy mang theo máy kích giun đi từ nhà đến xã MC, huyện BV, HN để đánh bắt giun. Trong quá trình đánh bắt giun, Hoàng Văn K bị người ở xã MC ngăn cản, chém vào máy kích giun của K. Đến khoảng hơn 04 giờ ngày 21/11/2021, tại bờ đê thuộc xã TC, huyện VT, tỉnh VP, Hoàng Văn K đã rủ thì được Lê Văn H3, Trương Văn H2, Đặng Văn N1, Lê Văn M1, Đặng Văn Q2, Trần Văn V, Lê Văn T4 đồng ý trên đường về sẽ phục đánh trả thù người ở xã MC sang VP để bán giun. Sau đó, trên đường về, K, H3, Trương Văn H2, N1, M1, Đặng Văn Q2, V, T4 dừng lại tại ngã ba thuộc thôn TL, xã ĐL, huyện LT, tỉnh VP để chặn phục đánh người ở xã MC đi qua. Trong khi chờ, nhóm của K chuẩn bị hung khí trong đó K cầm 01 dao dài 60 cm, chuôi dao dài 36 cm, lưỡi dao cong hình liềm dài 24 cm, Lê Văn M1 chặt cây xoan ở lề đường làm gậy, Trần Văn V chuẩn bị gậy tre, đèn pin, Lê Văn H3 và Trương Văn H2 bẻ cây sắn làm gậy, Đặng Văn Q2 chặt cây bờ rào làm gậy nhưng sau đó không sử dụng mà vứt bỏ do thấy nhóm đông người, Lê Văn T4 bẻ cây sắn làm gậy, Đặng Văn N1 dùng chân tay không; nhóm của K gồm 8 người dàn thành 2 hàng để chặn đánh. Một lúc sau có các anh Nguyễn Danh H4, Nguyễn Tài H2 đều là người ở xã MC, huyện BV, HN đi 02 xe máy đi đến nhà anh Trần Văn T5 ở thôn TL, xã ĐL, huyện LT, tỉnh VP bán giun thì nhóm của K đã chặn các anh H2, H4 dừng xe lại. V dùng đèn pin soi vào biển số xe của anh Nguyễn Tài H2 và nói: “*Biển 30 đây rồi*” thì K, N1, H3, M1, V, T4, Trương Văn H2, Đặng Văn Q2 cùng lao vào đánh anh H4 và anh H2. Đặng Văn Q2 dùng tay tát một cái vào đầu của anh H4, đồng thời cùng lúc này K dùng dao dạng liềm chém một phát mạnh từ trên xuống dưới vào đầu anh H4 nhưng do anh H4 đang đội mũ bảo hiểm nên trúng vào mũ bảo hiểm làm vỡ, rách lớp vỏ nhựa mũ bảo hiểm. N1, H3, M1, V, T4, Trương Văn H2 vây quanh đánh anh H2 và anh H4 làm xe máy của 02 anh này bị đổ. Anh H4 và anh H2 vùng bỏ chạy thì bị K, N1, H3, M1, T4, Trương Văn H2, Đặng Văn Q2, V đuổi đánh ở phía sau. Chạy được một đoạn, anh H4 và anh H2 chạy tách thành 2 hướng thì lúc này nhóm K cũng tách làm 02 nhóm đuổi đánh 02 anh này, trong đó K, N1, H3, M1, Trương Văn H2 đuổi theo anh Nguyễn Tài H2; V soi đèn cho các đối tượng đuổi đánh rồi V cùng Thành, Đặng Văn Q2 đuổi anh H4. Lê Văn M1 cầm gậy xoan đã chuẩn bị từ trước ném vào người anh Nguyễn Tài H2 rồi quay sang cùng Đặng Văn Q2, V và T4 đuổi theo anh H4. Khi đuổi kịp anh Nguyễn Tài H2 thì H3, Trương Văn H2 cầm gậy sắn, Đặng Văn N1 dùng chân tay không đánh anh Nguyễn Tài H2 làm anh Nguyễn Tài H2 ngã ngối xuống đường, hai tay ôm đầu thì K cầm dao dạng liềm chém một nhát vào đầu anh Nguyễn Tài H2 làm anh Nguyễn Tài H2 kêu lên và gục xuống đường; ở vị trí gần đó V dùng đèn pin soi cho Đặng Văn Q2 dùng chân tay đánh vào người anh H4 còn Lê Văn M1 và Lê Văn T4 dùng gậy sắn vụt trúng vào người anh Nguyễn Danh H4; anh H4 bỏ chạy thoát xuống cánh đồng. Anh Nguyễn Tài H2 bị thương tích được các anh Trần Văn Toàn, Nguyễn Danh H4 đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đến ngày 23/11/2021 thì tử vong, còn anh Nguyễn Danh H4 chỉ bị thương tích nhẹ, tổn hại sức khỏe 00%.

[2.2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì bức tức việc có người ở xã MC ngăn cản, chém vào máy kích giun của Hoàng Văn K

không cho bị cáo kích giun nên bị cáo Hoàng Văn K đã bàn bạc rồi cùng với các đồng phạm khác chặn đánh người của xã MC đi sang tỉnh VP bán giun để trả thù, bị cáo Hoàng Văn K sử dụng dao dài, cong hình lưỡi liềm chém vào vùng đầu của người bị hại, hậu quả làm cho người bị hại bị chết sau 03 ngày cấp cứu tại bệnh viện. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm trực tiếp vào khách thể được luật hình bảo vệ đó là quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của người khác, hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật tự trị an tại khu dân cư nên cần phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc là hoàn toàn cần thiết. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Giết người” và áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, các bị cáo Hoàng Văn K, Đặng Văn N1 luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo Hoàng Văn K bồi thường số tiền 4.000.000đ; gia đình bị cáo Đặng Văn N1 đã bồi thường và nộp số tiền là 24.000.000đ; nên các bị cáo Hoàng Văn K, Đặng Văn N1 được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, để thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân cũng như thể hiện sự chấp hành pháp luật và mặc dù gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn là hộ cận nghèo nhưng bị cáo đã tác động gia đình tiếp tục bồi thường xong toàn bộ khoản tiền bồi thường cho gia đình người bị hại như bản án sơ thẩm tuyên; ngay tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp cho người bị hại là ông Nguyễn Tài L1 (bố đẻ của người bị hại) có đơn gửi Hội đồng xét xử xin giảm hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy, hoàn cảnh gia đình của các bị cáo đều khó khăn, các bị cáo đều là những lao động chính trong gia đình có 03 con nhỏ, bố mẹ già yếu, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và trên cơ sở tính nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo thấy là phù hợp và cũng phù hợp với quan điểm của đại diện hợp pháp của người bị hại, của các vị Luật sư và phần nào cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu tại phiên tòa.

Tổng hợp những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy do có tình tiết giảm nhẹ mới các bị cáo được áp dụng nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn K, Đặng Văn N1. Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn K, Đặng Văn N1 phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 20 (hai mươi) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2021.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Văn N1 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2021.

2. Xác nhận tại cấp phúc thẩm gia đình bị cáo Đặng Văn N1 đã tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại phần bồi thường trách nhiệm dân sự số tiền là 26.000.000 đồng (tổng cộng đã bồi thường tại cấp sơ thẩm và phúc thẩm là 50.000.000 đồng).

Xác nhận bị cáo Hoàng Văn K đã bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của người bị hại phần bồi thường trách nhiệm dân sự như bản án sơ thẩm đã tuyên (căn cứ theo đơn xác nhận của đại diện hợp pháp của người bị hại).

3. Bị cáo Hoàng Văn K, Đặng Văn N1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Đại diện của người bị hại (theo địa chỉ);
- Các bị cáo (thông qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Hồng Sơn